

DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (LẦN 4)

(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Đề nghị điều chỉnh		Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Giảm	Tăng			
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: nguồn vốn tỉnh						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	TỔNG CỘNG				174.691	145.211	522.167	221.890	221.890	522.167		
A	Dự phòng chung ngân sách địa phương						202.234	63.422		138.812		
B	Chưa phân bổ						187.746	145.396		42.350		
C	Bố trí cho các dự án theo ngành/lĩnh vực				160.191	136.911	123.887	4.772	213.590	332.705		
I	Quốc phòng				6.900	3.500	-	-	3.500	3.500		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>											
1	Hỗ trợ huyện Chợ Mới xây dựng công trình phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ huyện Chợ Mới	2022	2022		6.900	3.500			3.500	3.500	UBND huyện Chợ Mới	Dự án đang xin ý kiến chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
II	Giáo dục, đào tạo				14.500	6.200	-	-	6.200	6.200		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>											
2	Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Dự án Xây dựng mới trường mầm non Hà Hiệu	2023	2025		14.500	6.200	-		6.200	6.200	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Dự án đang xin ý kiến chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; dự án sẽ đảm bảo phê duyệt chủ trương đầu tư trước kỳ họp HĐND tỉnh tháng 10/2022
III	Khoa học và công nghệ				6.138	6.138	10.000	3.862	-	6.138		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>											
3	Đầu tư trang thiết bị đo lường, thử nghiệm thuộc Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2021-2025	2022	2024	330/QĐ-UBND ngày 02/3/2022	6.138	6.138	10.000	3.862		6.138	Sở Khoa học công nghệ	
IV	Y tế, dân số và gia đình				1.703	1.703	2.000	297	-	1.703		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>											
4	Đầu tư thiết bị y tế phục vụ công tác chuyên môn (Máy phát tia Plasma lạnh)	2022	2022	1733/QĐ-UBND ngày 15/9/2022	1.703	1.703	2.000	297		1.703	Sở Y tế	
V	Phát thanh, truyền hình				23.747	23.747	23.750	3	-	23.747		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>											
5	Hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở	2021	2022	1645/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	23.747	23.747	23.750	3		23.747	Sở Thông tin và Truyền thông	

TT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Đề nghị điều chỉnh		Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Giảm	Tăng			
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: nguồn vốn tỉnh						
VI	Nông nghiệp, lâm nghiệp				31.580	30.000	-	-	30.000	30.000		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>											
6	Hỗ trợ kết cấu hạ tầng các Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	2022	2024		31.580	30.000	-		30.000	30.000	Ban QLDA ĐTXD công trình NN&PTNT	Dự án sẽ trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương tại kỳ họp tháng 10/2022
VII	Giao thông				3.989	3.989	4.000	11	-	3.989		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>											
7	Cống hộp bê tông cốt thép tại lý trình Km8+432 thuộc tuyến đường từ xã Lương Bằng đi Tuyên Quang	2021	2023	2176/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	3.989	3.989	4.000	11		3.989	UBND huyện Chợ Đồn	
VIII	Xã hội				12.034	12.034	12.400	366	-	12.034		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>											
8	Cải tạo, sửa chữa cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh	2021	2023	1642/QĐ-UBND ngày 6/9/2021	12.034	12.034	12.400	366		12.034	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	
IX	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước				59.600	49.600	25.780	-	23.820	49.600		
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>											
9	Dự án cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật Tỉnh ủy Bắc Kạn	2021	2023	2172/QĐ-UBND ngày 12/11/2021	47.000	37.000	25.780		11.220	37.000	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Dự án đang xin ý kiến chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; dự án sẽ trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư điều chỉnh kỳ họp HĐND tỉnh tháng 10/2022
10	Dự án cải tạo, sửa chữa trụ sở HĐND - UBND tỉnh Bắc Kạn				12.600	12.600	-		12.600	12.600	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Dự án đang xin ý kiến chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; dự án sẽ đảm bảo phê duyệt chủ trương đầu tư trước kỳ họp HĐND tỉnh tháng 10/2022
X	Đối ứng các Chương trình mục tiêu quốc gia						45.957	233	233	45.957	-	
	<i>Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>											

TT	Dan mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành		Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Đề nghị điều chỉnh		Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Chủ đầu tư/Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Khởi công	Hoàn thành	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư			Giảm	Tăng			
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: nguồn vốn tỉnh						
11	Phân cấp tỉnh điều hành						45.957	233	233	45.957		Tỉnh thực hiện điều chỉnh nội bộ phân kế hoạch vốn phân cấp tỉnh điều hành giao UBND tỉnh phân bổ chi tiết được giao tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của HĐND tỉnh
	Trong đó: Dự án cải tạo, nâng cấp đường nối QL279 đến trung tâm xã Phúc Lộc						233	233			Ban QLDA ĐTXD CT giao thông tỉnh	KH vốn giao tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh
XI	Các nhiệm vụ khác				-	-	-	-	149.837	149.837		
12	Hỗ trợ các địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	2023	2025				-		123.837	123.837		
-	Thành phố Bắc Kạn						-		1.010	1.010	UBND thành phố Bắc Kạn	
-	Huyện Pác Nặm						-		2.000	2.000	UBND huyện Pác Nặm	
-	Huyện Ba Bể						-		10.800	10.800	UBND huyện Ba Bể	
-	Huyện Ngân Sơn						-		6.765	6.765	UBND huyện Ngân Sơn	
-	Huyện Bạch Thông						-		54.620	54.620	UBND huyện Bạch Thông	
-	Huyện Chợ Đồn						-		24.452	24.452	UBND huyện Chợ Đồn	
-	Huyện Chợ Mới						-		13.190	13.190	UBND huyện Chợ Mới	
-	Huyện Na Rì						-		11.000	11.000	UBND huyện Na Rì	
13	Bổ sung vốn điều lệ cho các quỹ						-		26.000	26.000		
-	Quỹ Hỗ trợ nông dân	2023	2025				-		10.000	10.000	Hội nông dân tỉnh	
-	Quỹ Phát triển HTX	2023	2025				-		16.000	16.000	Liên minh hợp tác xã tỉnh	
D	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết				14.500	8.300	8.300	8.300	8.300	8.300		
1	Chưa phân bổ						8.300	8.300		-		
2	Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Dự án Xây dựng mới trường mầm non Hà Hiệu	2023	2025		14.500	8.300	-		8.300	8.300	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Dự án đang xin ý kiến chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; dự án sẽ đảm bảo phê duyệt chủ trương đầu tư trước kỳ họp HĐND tỉnh